

Bản án số: 04/2018/LĐ-ST

Ngày: 14 - 6 - 2018

V/v tranh chấp đơn phương chấm dứt
Hợp đồng lao động

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Lin

2. Bà Nguyễn Thị Rạt

-Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 38/2018/TLST- LĐ ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXX - ST ngày 31 tháng 5 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Trương Th, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Hiệp Quyết, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Công ty TNHH một thành viên DD

Địa chỉ: 14 -16 -18 – 20 KCN Tân Đức, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hồ Quang M, giám đốc (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/5/2018 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trương Th trình bày như sau: ông vào làm việc tại công ty TNHH một thành viên DaDu Việt Nam (gọi tắt là công ty DD) vào ngày 01/02/2018 hai bên có ký hợp đồng lao động xác định thời hạn là 01 năm tính từ ngày 01/02/2018. Công việc là quản lý sản xuất với mức lương 22.565.000 đồng. Đến ngày 01/4/2018, công ty DD cho ông nghỉ việc không rõ lý do. Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa giải quyết những vấn đề sau đối với bị bị đơn:

1/ Công ty DD phải nhận ông trở lại làm việc và bồi thường tiền cho ông trong những ngày người lao động không làm việc, bồi thường cho ông 02 tháng tiền lương theo khoản 1 Điều 42 Bộ luật lao động (BLLĐ);

2/ Nếu công ty DD không muốn nhận ông trở lại làm việc phải bồi thường cho ông ít nhất 04 tháng tiền lương theo khoản 3 Điều 42 BLLĐ.

3/ Bồi thường 01 tháng lương không được báo trước

4/ Công ty DD phải trả tiền lương cho ông trong những ngày ông không được làm việc từ ngày 01/4/2018 đến khi xét xử sơ thẩm.

5/ Công ty DD phải đóng tiền bảo hiểm xã hội chót sổ đến ngày xét xử cho ông và trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông.

Mức lương làm căn cứ tính là 22.565.000 đồng.

Bị đơn Công ty TNHH MTV DD do ông Hồ Quang M đại diện trình bày: Ông xác nhận vào ngày 01/02/2018 công ty DD có ký hợp đồng lao động xác định thời hạn 01 năm với ông Th với mức lương 22.565.000 đồng với công việc quản lý sản xuất là đúng. Lý do cho ông Th nghỉ việc do ông chưa đáp ứng được nhu cầu công việc của công ty nên công ty có tuyển người mới thay vào vị trí của ông Th. Đến ngày 01/4/2018 công ty đã chấm dứt hợp đồng lao động với ông Th. Qua yêu cầu khởi kiện của ông Th thì ông không đồng ý bồi thường và đề nghị Tòa án căn cứ vào pháp luật lao động giải quyết đúng quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Qua yêu cầu khởi kiện của ông Trương Th đối với Công ty TNHH một thành viên DD Việt Nam, Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết là: tranh chấp “Đòi đóng tiền bảo hiểm” và tranh chấp “Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”, ông Trương Th có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự (TTDS), vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại Điều 35, 186 Bộ luật TTDS.

[2] Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của ông Trương Th và ông Hồ Quang M đại diện cho công ty DD trình bày tại phiên tòa thì thấy rằng giữa ông Thuận với Công ty DD hai bên có ký kết hợp đồng lao động xác định thời hạn 01 năm vào ngày 01/02/2018 với mức lương là 22.565.000 đồng với công việc là quản lý sản xuất. Ngày 01/4/2018, Công ty DD đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động với ông Trương Th, các đương sự đều thừa nhận vấn đề này nên Hội đồng xét xử công nhận đây là tình tiết sự thật của vụ án không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 93 BLTTDS.

[3] Các vấn đề đương sự không thống nhất: ông Trương Th yêu cầu công ty DD phải bồi thường các khoản sau: 02 tháng tiền lương theo khoản 1 Điều 42 Bộ luật lao động (BLLĐ); Nếu công ty DD không muốn nhận ông trở lại làm việc phải bồi thường cho ông ít nhất 04 tháng tiền lương theo khoản 3 Điều 42 BLLĐ; Bồi thường 01 tháng lương không được báo trước; Công ty DD phải trả tiền lương cho ông trong những ngày ông không được làm việc 01/4/2018 đến khi xét xử sơ thẩm; Công ty DD phải đóng tiền bảo hiểm xã hội chốt sổ đến ngày xét xử cho ông và trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông. Công ty DD do ông Hồ Quang M đại diện không đồng ý bồi thường. Hội đồng xét xử thấy rằng công ty DD cho ông Th nghỉ việc nhưng không báo trước, công ty DD cho rằng ông Th chưa đáp ứng nhu cầu công việc nhưng chưa có biên bản nhắc nhở, trình tự chấm dứt hợp đồng lao động giữa công ty DD với ông Trương Th không đúng theo quy định tại Điều 38 Bộ luật lao động. Tại phiên tòa ông M đại diện công ty DD xác định không muốn nhận ông Th trở lại làm việc vì đã nhận người khác. Do đó qua yêu cầu khởi kiện của ông Th là có căn cứ chấp nhận toàn bộ nên cần buộc Công ty DD bồi thường ông Th các khoản sau: 02 tháng tiền lương theo khoản 1 Điều 42 Bộ luật lao động (BLLĐ); 04 tháng tiền lương theo khoản 3 Điều 42 BLLĐ; Bồi thường 01 tháng lương không được báo trước; Công ty DD phải trả tiền lương cho ông trong những ngày ông không được làm việc 01/4/2018 đến khi xét xử sơ thẩm là 02 tháng 13 ngày. Tổng cộng là 09 tháng 13 ngày lương x 22.565.000 đồng = 212.863.166 đồng. Ngoài ra Công ty DD phải đóng bảo hiểm và chốt sổ cho ông Th đến hết tháng 6/2018 và phải trả sổ bảo hiểm cho ông Th khi án có hiệu lực.

[4] Về án phí: Công ty DD phải chịu án phí theo quy định
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 184, Điều 186, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22; Điều 38, Điều 42 Bộ luật lao động, điểm a, b khoản 1 Điều 39 Luật bảo hiểm xã hội 2014; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/Chấp nhận yêu cầu của ông Trương Th tranh chấp “Đòi đóng tiền bảo hiểm” và tranh chấp “Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động” đối với công ty TNHH Một thành viên DD.

-Buộc công ty TNHH Một thành viên DD bồi thường ông Trương Th 212.863.166 đồng (Hai trăm mười hai triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Áp dụng Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tính lãi chậm thi hành.

-Buộc công ty TNHH Một thành viên DD phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho ông Trương Th đến hết tháng 6 năm 2018 và chốt sổ trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông Trương Th ngay khi án có hiệu lực.

2/ Án phí: Buộc công ty TNHH Một thành viên DD Việt Nam chịu 6.385.894 đồng án phí lao động sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa;
- Lưu.

Nguyễn Thị Mộng Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Lin- Nguyễn Thị Rạt

Nguyễn Thị Mộng Thúy

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mộng Thúy

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Long An.
- VKSND huyện Đức Hòa.
- Các đương sự
- Chi cục THA.
- Lư hồ sơ.
- Lưu án văn.-

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mộng Thúy

